TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày: 14/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Dương Văn Ngạn và bà Khương Thị Lơ

- ***Thư ký phiên toà***: bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng; điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2024/HSST ngày 10/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST- HS ngày 27/5/2024; đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn Dương, sinh năm 1986, tại xã T, huyện V, thành phố H; nơi cư trú: thôn D, xã T, huyện V, thành phố H; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đỗ Văn V và con bà bà Đặng Thị N; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 và 01 con, sinh năm 2011;

Nhân thân: Ngày 23/8/2019, Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý;

Tiền sự: không; Tiền án:

- Bản án số 47/2019/HSST ngày 27/11/2019, Toà án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt từ ngày 15/11/2020 và các quyết định khác của bản án);

- Bản án số 119/2021/HS-ST ngày 08/12/2021, Toà án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2022 và các quyết định khác của bản án);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2024; ngày 29/02/2024 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Khắc Ka, sinh năm 1974, tại xã Đ, huyện C, tỉnh H; nơi cư trú: thôn M, xã Đ, huyện C, tỉnh H; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 3/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Lê Khắc Q và con bà Đào Thị L; có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1976 (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2002); tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 6/7/2009, Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý;
- Ngày 21/12/2012, Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2024, ngày 29/02/2024 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: chị Tao Thị A, sinh năm 2003; địa chỉ: Bản N, xã T, huyện S, tỉnh L (vắng mặt; có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: anh Vũ Hồng B; anh Vũ Đình P; ông Phan Văn M (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đỗ Văn D và Lê Khắc K là bạn bè xã hội; đầu tháng 02/2024, D nhắn tin qua zalo rủ K cùng đi trộm cắp tài sản. Tối ngày 25/02/2024, D đi xe môtô Honda Wave màu đỏ, BKS 34L8-5486 từ thành phố Hà Nội về nhà nghỉ Tiến Đạt ở thôn Phúc B, xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Giàng thuê phòng 208 rồi gọi điện rủ K đi ăn đêm. Khoảng 22 giờ cùng ngày, D đi xe môtô BKS 34L8-5486 đón K tại cổng khu công nghiệp Phúc Điền rồi cùng đi ăn tối; ăn xong K điều khiển xe môtô BKS 34L8-5486 chở D đến thôn Mậu An, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng; khi đi qua dãy nhà trọ của anh Vũ Hồng B, D nhìn thấy cổng dãy trọ không khoá, trong sân dựng nhiều xe môtô nên bảo K quay lại để D vào lấy xe. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, K đứng trông xe cách dãy trọ của anh B khoảng 05m, còn D đi bộ vào trong sân nhà trọ quan sát thấy không có người, xe môtô Honda WinnerX màu đen, vàng, BKS 25S1-064.82 (của chị Tao Thị A) dựng trong sân không khoá cổ, khoá càng, D dong xe ra chỗ K đứng đợi và ngồi lên xe môtô BKS 25S1-064.82 để K đi xe môtô BKS 34L8-5486 dùng chân đẩy xe môtô của D về nhà nghỉ Tiến Đạt. D và K cất 02 xe môtô tại nhà xe của nhà nghỉ rồi lên phòng 208 ngủ. Khoảng 06 giờ ngày 26/02/2024, D chở K đến cổng khu công nghiệp Phúc Điền để K đi làm còn D quay lại nhà nghỉ Tiến Đạt. Đến hơn 07 giờ cùng ngày, D đi xe môtô BKS 34L8-5486 đến nhà anh Vũ Đình P ở khu T, thị trấn Cẩm Giang, huyện Cẩm Giàng (là bạn hội của D). D nói với anh P: có bạn nợ tiền D nên để lại xe môtô BKS 25S1-064.82 và

nhờ anh P đi cùng về nhà nghỉ Tiến Đạt mang chiếc xe về nhà anh P gửi thì anh P đồng ý. Sau đó D và anh P đến nhà nghỉ Tiến Đạt đẩy chiếc xe môtô BKS 25S1-064.82 về nhà anh P. Do nghi ngờ nên anh P đã điện báo Công an thị trấn Cẩm Giang; cùng ngày chị Tao Thị A có đơn trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra **thu giữ, quản lý**: 01 xe môtô BKS 25S1- 064.82; 01 xe môtô BKS 34L8-5486; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viv0 1814 màu xanh, lắp sim số 0862.048.698; 01 áo khoác màu đen; 01 quần bò màu đen và 01 đôi giày vải; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A02S, lắp sim số 0947.873.786 của Khoa; 03 đoạn video.

Kết luận định giá tài sản số 06 ngày 28/02/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Giàng kết luận: xe môtô Honda WinnerX màu đen, vàng, BKS 25S1-064.82 trị giá 32.000.000đ.

Ngày 22/3/2024, chị Tao Thị A nhận lại xe môtô và không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Kết quả xét nghiệm Đỗ Văn D và Lê Khắc K dương tính với ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 09/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Đỗ Văn D về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố Lê Khắc K về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với hai bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Đỗ Văn D và Lê Khắc K phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn D từ 25 tháng đến 28 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 26/02/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Khắc K từ 22 tháng đến 25 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 26/02/2024.

- Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viv0 1814 màu xanh; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A02S và 01 xe môtô BKS 34L8-5486. Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại 0862048698, 0947873786, 01 áo khoác màu đen, 01 quần bò màu đen và 01 đôi giày vải. Lưu tại hồ sơ vụ án 03 đoạn video ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của các bị cáo.

- Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thừa nhận có nhắn tin rủ nhau đi trộm cắp; có vào dãy trọ thôn Mậu Điền, xã Lương Điền lấy xe Honda WinnerX màu đen, vàng BKS 25S1-064.82 và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố các bị cáo là đúng, các bị cáo không bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: các bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người tham gia tố tụng: bị hại (chị A) có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai người bị hại và người làm chứng tại Cơ quan điều tra; phù hợp nội dung các đoạn video; Kết luận định giá tài sản số số 06 ngày 28/02/2024 và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 55 phút ngày 25/02/2024, tại nhà trọ của anh Vũ Hồng B ở thôn Mậu An, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sở hở cổng nhà trọ không khoá, Lê Khắc K cảnh giới bên ngoài, Đỗ Văn D đã lén lút vào dãy trọ chiếm đoạt 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Winnerx, màu đen, vàng, BKS 25S1-064.82, trị giá 32.000.000đ của chị Tao Thị A ở B, xã T, huyện S, tỉnh L. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý; các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc trông coi tài sản, lén lút chiếm đoạt là vi phạm pháp luật. Xét về hành vi và giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo K là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo D, HĐXX thấy rằng: tại bản án số 47/2019 bị cáo bị kết án tội trộm cắp lần đầu. Năm 2021, tại bản án số 119 bị cáo thực hiện 3 hành vi trộm cắp, mỗi lần đều dưới 2.000.000đ; theo Thông tư liên tịch số 02/2001 ngày 25/12/2001 của Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ tư pháp hướng dẫn thì trong trường hợp này Bản án số 47/2019 chỉ là yếu tố định tội cho các hành vi xét xử tại bản án số 119/2021; do vậy mà tại bán án số 119/2021 của Toà án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã không áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm. Do bị cáo đã bị kết án chưa được xoá án tích, lại phạm tội lỗi cố ý nên

hành vi phạm tội lần này của bị cáo D mới xác định là tái phạm. VKSND huyện Cẩm Giàng xác định bị cáo D tái phạm nguy hiểm và đề nghị HĐXX tuyên bị cáo D phạm tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là không có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ, gây hoang mang lo lắng, nghi kỵ trong quần chúng nhân dân và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[4] Trong vụ án này bị cáo D là người khởi xướng và thực hành tích cực nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo K cảnh giới, đồng phạm giữ vai trò là người giúp sức.

[5] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo D đã bị kết án nên xác định hai bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo K không phải chịu tình tiết tăng nặng. Như lập luận ở trên bị cáo D phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; HĐXX cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, hiện đang tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Trách nhiệm dân sự: bị hại (chị A) đã nhận lại xe và không còn yêu cầu bồi thường, HĐXX không phải giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác định xe môtô BKS 34L8-5486 đăng ký mang tên Trần Văn Tú, sinh năm 1987, ở thôn Hoàng Gia, xã Cẩm Vũ, huyện Cẩm Giàng. Anh Tú đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết, sau đó Đỗ Văn D mua lại sử dụng. Hai bị cáo D và K đều thừa nhận sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi trộm cắp; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Viv0 1814 màu xanh của bị cáo D và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A02S của bị cáo K đều sử dụng nhắn tin rủ nhau đi trộm cắp; xác định là công cụ, phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

03 đoạn video ghi lại diễn biến 2 bị cáo trộm cắp xe, HĐXX lưu tại hồ sơ làm căn cứ giải quyết vụ án.

01 áo khoác màu đen; 01 quần bò màu đen và 01 đôi giày vải bị cáo mặc thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với hình ảnh trong video do anh B giao nộp; sim điện thoại 0862048698, 0947873786 là công cụ thực hiện hành vi phạm tội; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tịch thu tiêu hủy.

[9] Các vấn đề khác: bị cáo D khai trước khi đến nhà nghỉ Tiến Đạt thuê phòng đã sử dụng ma túy tại khu vực khu công nghiệp Visip, huyện Cẩm Giàng; trước đó bị cáo K cũng sử dụng ma túy tại khu vực nghĩa trang thôn Đồng Khê, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của 2 bị cáo, ngày 23/4/2024 Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp;

[10] Án phí: các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo D và K; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo D;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D, bị cáo Lê Khắc K phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 25 (*hai mươi lăm*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 26/02/2024.

Xử phạt bị cáo Lê Khắc K 23 (*hai mươi ba*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 26/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước giá trị 01 xe môtô BKS 34L8-5486 đăng ký mang tên anh Trần Văn Tú; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viv0 1814 màu xanh; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A02S.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu đen; 01 quần bò màu đen và 01 đôi giày vải; sim số 0862.048.698 và sim số 0947.873.786.

(Đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/5/2024).

3. Án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Các bị cáo D, K, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;.
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THAHS; Công an huyện Cẩm Giàng
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)